

Số: 33 /TCT- CS
V/v: chứng từ thanh toán

Hà Nội, ngày 03 tháng 01 năm 2014

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Đồng Tháp.

Trả lời công văn số 710/CT-KK&KTT ngày 19/06/2013 của Cục thuế tỉnh Đồng Tháp về việc chứng từ thanh toán trong nội bộ doanh nghiệp của Công ty TNHH Cargill Việt Nam, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại khoản 1 Điều 21 Thông tư số 06/2012/TT-BTC ngày 11/01/2012 của Bộ Tài Chính quy định :

“1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày Nghị định số 121/2011/NĐ-CP ngày 27/12/2011 của Chính phủ có hiệu lực (ngày 01 tháng 3 năm 2012), thay thế Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 và Thông tư số 112/2009/TT-BTC ngày 02/6/2009 của Bộ Tài chính”.

Như vậy, kể từ ngày 01/3/2012 điều kiện chứng từ thanh toán qua ngân hàng thực hiện theo quy định tại Thông tư số 06/2012/TT-BTC nêu trên.

Tại Khoản 2 Điều 15 Thông tư số 06/2012/TT-BTC ngày 11/01/2012 của Bộ Tài chính về thuế GTGT (có hiệu lực từ 01/3/2012) hướng dẫn một số trường hợp thanh toán qua ngân hàng để khấu trừ thuế giá trị gia tăng (GTGT) đầu vào:

“2. Có chứng từ thanh toán qua ngân hàng đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào (bao gồm cả hàng hoá nhập khẩu) từ hai mươi triệu đồng trở lên, trừ trường hợp tổng giá trị hàng hoá, dịch vụ mua vào từng lần theo hóa đơn dưới hai mươi triệu đồng theo giá đã có thuế GTGT.

...

b) Hàng hoá, dịch vụ mua vào từng lần theo hóa đơn từ hai mươi triệu đồng trở lên theo giá đã có thuế GTGT nếu không có chứng từ thanh toán qua ngân hàng thì không được khấu trừ. Đối với những hoá đơn này, cơ sở kinh doanh kê khai vào mục hàng hoá, dịch vụ không đủ điều kiện khấu trừ trong bảng kê hoá đơn, chứng từ hàng hoá, dịch vụ mua vào.

...

d.1) Trường hợp hàng hoá, dịch vụ mua vào theo phương thức thanh toán bù trừ giữa giá trị hàng hoá, dịch vụ mua vào với giá trị hàng hoá, dịch vụ bán ra, vay mượn hàng mà phương thức thanh toán này được quy định cụ thể trong hợp đồng thì phải có biên bản đối chiếu số liệu và xác nhận giữa hai bên về việc thanh toán bù trừ giữa hàng hoá, dịch vụ mua vào với hàng hoá, dịch vụ bán ra, vay mượn hàng. Trường hợp bù trừ công nợ qua bên thứ ba

phải có biên bản bù trừ công nợ của ba (3) bên làm căn cứ khấu trừ thuế.

d.2) Trường hợp hàng hoá, dịch vụ mua vào theo phương thức bù trừ công nợ như vay, mượn tiền; cần trừ công nợ qua người thứ ba mà phương thức thanh toán này được quy định cụ thể trong hợp đồng thì phải có hợp đồng vay, mượn tiền dưới hình thức văn bản được lập trước đó và có chứng từ chuyển tiền từ tài khoản của bên cho vay sang tài khoản của bên đi vay đối với khoản vay bằng tiền bao gồm cả trường hợp bù trừ giữa giá trị hàng hoá, dịch vụ mua vào với khoản tiền mà người bán hỗ trợ cho người mua, hoặc nhờ người mua chi hộ.”

Căn cứ quy định trên và trình bày của Cục Thuế, trường hợp của Chi nhánh Công ty TNHH CARGILL Việt Nam mua hàng của Công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn CARGILL Việt Nam và các Chi nhánh khác trực thuộc Công ty TNHH CARGILL Việt Nam có phát sinh hoá đơn GTGT nhưng không có chứng từ thanh toán qua ngân hàng, không có hợp đồng quy định việc thanh toán bù trừ giữa các bên, chỉ ghi “Hàng chuyển nội bộ”, đề nghị Cục Thuế tỉnh Đồng Tháp làm rõ: Hàng chuyển nội bộ giữa Chi nhánh và Công ty là hàng hoá gì? phương thức thanh toán giữa Chi nhánh và Công ty như thế nào (phương thức thanh toán bù trừ giá trị hàng hoá, dịch vụ; phương thức bù trừ công nợ hay hình thức thanh toán nào?...), Công ty có quy định nào về việc này không? việc kê khai thuế GTGT của các bên như thế nào?

Trường hợp còn vướng mắc cần xin ý kiến của Tổng cục Thuế, đề nghị Cục Thuế gửi hồ sơ cụ thể, nêu rõ tình hình thực tế liên quan đến việc xử lý về thuế và đề xuất phương án giải quyết cụ thể.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế tỉnh Đồng Tháp được biết./.

Nơi nhận: //

- Như trên;
- Phó TCTr Cao Anh Tuấn (đề báo cáo);
- Lưu: VT, CS (3b).

TL.TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ CHÍNH SÁCH
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Hữu Tân

09472681